

Bản án số: 94/2023/HS-ST
Ngày: 19-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Viên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Chánh Bôn.
- Bà Nguyễn Thị Hương Giang.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Hện Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện Đ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Lương B - sinh năm 1989, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Số nhà 35, tổ 7, ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn N – sinh năm 1942 (đã chết) và bà Đào Thị N (đã chết); chưa có vợ con; tiền án, nhân thân: Không.

*** Tiền sự:**

Tại Bản án số 204/2009/HSPT ngày 20/7/2009, của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xử phạt Nguyễn Lương B 02 năm tù, về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Nguyễn Lương B chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/6/2010; chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm tháng 5/2021.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/3/2023 tại Nhà tạm giữ - Công an Hện Đ cho đến nay “có mặt”.

2/ Họ và tên: Nguyễn Gia H - sinh năm 1999, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 4, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn C- sinh năm 1963 và bà Phạm Thị T– sinh năm 1972; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị bắt ngày 13/3/2023, đến ngày 20/4/2023 được áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay “có mặt”.

- *Bị hại*: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên L – Đồng Nai. Địa chỉ: tổ 6, ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Văn T – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Vĩnh T – Chức vụ: Phó Trưởng Phòng L - Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên L – Đồng Nai “có mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960. Nơi cư trú: ấp 4, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 13/3/2023, trong quá trình tuần tra kiểm soát, Công an xã Ngọc Định phối hợp với lực lượng bảo vệ rừng thuộc đội 5 – Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên L – Đồng Nai (gọi tắt là Công ty L) đã phát hiện Nguyễn Lương B đang vận chuyển gỗ Teck B xe mô tô màu đỏ (không có biển số) kéo theo rơ-môócB sắt có kích thước 1mx2m, trên xe chở theo 02 khúc gỗ Teck kích thước (2,56mx32cm) và (2,46mx27cm) là tài sản của Công ty Lâm nghiệp La Ngà quản lý.

Tang vật gồm thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô màu đỏ (không có biển số); 01 rơ-môócB sắt có kích thước 01mx02m.

- 02 khúc gỗ Teck kích thước lần lượt là: dài 2,56m đường kính 32cm và dài 2,46m đường kính 27cm.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 12/3/2023, B điều khiển xe mô tô màu đỏ (không biển số) mang theo 01 cửa máy màu cam đến khu rừng trồng của Công ty L tại Lô 131, Khoảnh 02, Tiểu khu 155, Đội 5 thuộc ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai cửa hạ 01 cây gỗ Teck cao khoảng 15m, đường kính gốc 45cm. Sau khi cửa hạ cây, B dùng cửa máy cắt cây ra thành 04 lóng và 01 phần ngọn cây. Khi cắt lóng xong, B dùng điện thoại gọi cho Nguyễn Gia H để nhờ H đến nhà B lấy 01 rơ móoc tự chế mang vào nơi B cửa trộm cây để B dùng làm phương tiện kéo cây ra ngoài. H đồng ý, H điều khiển xe máy biển số 60T8-7952 (xe này của bà Nguyễn Thị T, bác của H) đến nhà của B tại ấp H, xã N, huyện Đ để lấy rơ móoc mang vào cho B. Khi vào đến nơi B đã cửa trộm cây, H chỉ giúp B khiêng 01 lóng cây to nhất lên xe cho B kéo về cất giấu ở bãi đất trống gần nhà; còn H mang cửa máy về nhà B cất cho B. Trong khi B đang vận chuyển 02 lóng cây đi cất giấu thì bị lực lượng Công an và bảo vệ Lâm trường của Công ty L bắt quả tang cùng tang vật. Quá trình làm việc, B tự nguyện giao nộp 01 lóng cây mà B đã vận chuyển về cất giấu trước đó, phần gốc cây, 01 lóng gần ngọn và 01 phần ngọn cây B để lại hiện trường nơi B cửa hạ cây.

Ngoài ra, vào khoảng tháng 11/2022, Nguyễn Lương B có hành vi cửa hạ 01 cây gỗ Teck (cây chết khô) tại khu vực rừng trồng thuộc Lô 68, Khoảnh 03, Tiểu khu 154, Đội 5 của Công ty L với tổng khối lượng 0.23m³. Sau khi cửa xong, B cũng gọi cho H nhờ H đến phụ chở cây về nhưng khi H đến nơi, phát hiện có bảo vệ Lâm trường nên cả hai không thể vận cHên cây ra khỏi vị trí đã

cửa trộm. Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng Hình sự của Hội đồng định giá Hện Đ ngày 14/3/2023, kết luận trị giá tài sản thiệt hại là 708.000 đồng. (Bút lục số 68-82).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Lương B và Nguyễn Gia H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân (bút lục số 120 -138, 147, 148).

***Tài sản thiệt hại:**

- 01 cây gỗ Teck có đường kính gốc 45cm đã được cắt thành 05 lóng và 01 phần gốc, khối lượng cây là 1,019m³ là tài sản thuộc Công ty L, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện của Công ty là ông Vũ Văn N, sinh năm 1984 – chức vụ: Phó Giám đốc Công ty L (Bút lục số 147, 150).

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng Hình sự của Hội đồng định giá Hện Đ ngày 14/3/2023, kết luận trị giá tài sản thiệt hại là 8.118.000 đồng (bút lục số 59-60).

*** Vật chứng vụ án:**

- 02 lóng cây gỗ Teck kích thước đường kính 32cm dài 2,56m và đường kính 27cm dài 2,46m, tổng khối lượng là 0.345m³.

- 01 lóng cây gỗ Teck dài 2.55m, đường kính 42cm, khối lượng 0.353m³.

- 01 xe mô tô Biển số 60T8-7952 và 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1985, trú tại khu phố T, thị trấn D, huyện Thông Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- 01 xe mô tô màu đỏ (không có biển số), có gắn 01 rơ moóc tự chế B sắt có kích thước 01mx02m, số khung RRHWCH8RH6A008358, không rõ số máy là phương tiện B dùng để vận chuyển cây gỗ cửa trộm được.

- 01 cửa máy màu vàng không rõ nhãn hiệu.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A70 có gắn sim số 0329.677.848.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn sim số 0344.356.061.

Tại Cáo trạng số 68/CT-VKSĐQ ngày 23 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Hện Đ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Lương B, Nguyễn Gia H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự tuyên các bị cáo Nguyễn Lương B, Nguyễn Gia H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Lương B từ 10 tháng đến 01 năm tù.

- Bị cáo Nguyễn Gia H từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng.

Kiểm sát viên còn nêu quan điểm về biện pháp tư pháp và án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Các bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo. Các bị cáo không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Lương B, Nguyễn Gia H: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử xét xử đúng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo và lời khai của bị hại phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 12/3/2023, tại Lô 131, Khuôn 02, Tiểu khu 155, Đội 5 của Công L thuộc ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai Nguyễn Lương B và Nguyễn Gia H đã có hành vi trộm cắp 01 cây gỗ Teck có khối lượng cây là 1,019m³, với giá trị tài sản thiệt hại là 8.118.000 đồng. Từ những nhận định trên, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 68/CT-VKSĐQ ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Lương B và Nguyễn Gia H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Lương B và Nguyễn Gia H đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo B và H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo B là người có nhân thân xấu từng bị Tòa án xét xử nhưng đến nay vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, việc đưa các bị cáo B và H ra xét xử tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của các bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Lương B và Nguyễn Gia H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo B và H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo H hưởng thêm tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tài sản đã thu hồi hoàn trả cho chủ sở hữu, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, cha bị cáo H đang bị bệnh hiểm nghèo, ông Nguyễn Văn Chiến cha ruột bị cáo H có nhiều năm công tác với chức vụ Kế toán tại Ủy ban nhân dân xã Gia Canh và Ủy ban nhân dân xã Phú Ngọc được tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp tài chính là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo B là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời bị cáo B là người có nhân thân xấu nên mức hình phạt đối với bị cáo B là cao hơn bị cáo H. Xét thấy, bị cáo H có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục là đủ nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật.

[6] Về biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

Trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, do tài sản thiệt hại đã được thu hồi nên Công ty Lâm nghiệp La Ngà không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Xử lý vật chứng:

- 02 lóng cây gỗ Teck kích thước đường kính 32cm dài 2,56m và đường kính 27cm dài 2,46m, tổng khối lượng là 0.345m³ và 01 lóng cây gỗ Teck dài 2,55m, đường kính 42cm, khối lượng 0.353m³ là tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên L nên cơ quan điều tra đã trao trả cho Công ty.

- 01 rơ moóc tự chế bằng sắt kích thước 01mx02m là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội xét giá trị không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 cửa máy màu vàng không rõ nhãn hiệu, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A70 có gắn sim số 0329.677.848, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn sim số 0344.356.061 là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung công.

- 01 xe mô tô màu đỏ (không có biển số) không rõ số máy là phương tiện B dùng để vận chuyển cây gỗ cửa trộm được, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

- 01 xe mô tô Biển số 60T8-7952 và 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1985, trú tại khu phố T, thị trấn D, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Chị H đã bán lại cho bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960, trú tại ấp 4, xã Phú Ngọc, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (là bác ruột của H) nhưng chưa thực hiện thủ tục sang tên đổi chủ. Ngày 12/3/2023 H hỏi mượn xe của bà T để thực hiện hành vi giúp sức cho Nguyễn Lương B trộm cắp tài sản nhưng bà T không biết nên Cơ quan điều tra đã trao cho xe cho bà Thủy.

Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi trộm cắp tài sản vào khoảng tháng 11/2022 của Nguyễn Lương B và Nguyễn Gia H, do giá trị tài sản thiệt hại là 708.000 đồng, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, ngày 28/4/2023, Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Lương B và Nguyễn

Gia H, về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. (Bút lục số 83 -85).

- Đối với việc bà Nguyễn Thị T cho bị cáo H mượn xe mô tô Biển số 60T8-7952 để thực hiện hành vi giúp sức cho Nguyễn Lương B trộm cắp tài sản nhưng bà Thủy không biết nên không xử lý đối với bà T.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo Nguyễn Lương B và Nguyễn Gia H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đề nghị của Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo, biện pháp tư pháp trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Lương B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lương B 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018;

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Gia H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia H 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Gia H cho Ủy ban nhân dân xã Phú Ngọc, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 rơ moóc tự chế B sắt, kích thước 01mx02m.

- Tịch thu sung công: 01 cửa máy màu vàng không rõ nhãn hiệu, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A70 có gắn sim số 0329.677.848, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn sim số 0344.356.061.

(Vật chứng tuyên tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung công hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đồng Nai theo Quyết định cHển vật chứng vụ án hình sự số 68/QĐ-VKS ngày 23/5/2023; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/6/2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Mỗi bị cáo Nguyễn Lương B, Nguyễn Gia H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H. Đ;
- VKSND H. Đ ;
- CCTHADS H. Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Viễn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H. Đ;
- VKSND H. Đ ;
- CCTHADS H. Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Viên

\